TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 10 – VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 434/2026/QĐST- HNGĐ	*Vĩnh Long, ngày 03 tháng 9 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình sự thụ lý số: 623/2026/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 8 năm 2026 về việc *"Tranh chấp ly hôn, nuôi con"*, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Cao Thị Ngọc T, sinh ngày 02/02/1990; Địa chỉ: số H khóm B, phường H, tỉnh Vĩnh Long.

- *Bị đơn:* Anh Đỗ Quốc V, sinh ngày 27/07/1980; Địa chỉ: số H khóm B, phường H, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 8 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 8 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Cao Thị Ngọc T và anh Đỗ Quốc V.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Cao Thị Ngọc T và anh Đỗ Quốc V thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Cao Thị Ngọc T và anh Đỗ Quốc V thống nhất giao 02 người con chung tên Đỗ Ngọc Bích L, sinh ngày 05/03/2013 và Đỗ Quang T1, sinh ngày 16/01/2016 cho anh Đỗ Quốc V được trực tiếp nuôi dưỡng, theo nguyện vọng của Đỗ Ngọc B L và Đỗ Quang T1 được sống chung với cha.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Cao Thị Ngọc T và anh Đỗ Quốc V tự nguyện không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom,

chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Chị Cao Thị Ngọc T và anh Đỗ Quốc V xác định không có, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không đặt ra để giải quyết.

- Về án phí hôn nhân sơ thẩm là 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*: Chị Cao Thị Ngọc T và anh Đỗ Quốc V mỗi người phải chịu 75.000 đồng *(Bảy mươi lăm nghìn đồng)*. Chị Cao Thị Ngọc T tự nguyện nộp thay cho anh Đỗ Quốc V nên chị Cao Thị Ngọc T phải chịu toàn bộ tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0002221 ngày 24/8/2026 do Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long thu. Hoàn trả cho chị Cao Thị Ngọc T số tiền chênh lệch là 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* tiền tạm ứng án phí còn thừa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND Khu vực 10 – Vĩnh Long;
- UBND phường Trà Vinh, tỉnh Vĩnh Long;
- Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Mộng Tiền